

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG L
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/DS-ST

Ngày: 03-8-2023.

*"V/v Tranh chấp hợp đồng
góp hui".*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG L
TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Quốc Hiếu.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Văn Cơ Ba.**

2. Ông: **Nguyễn Trung Du.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vũng L, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng L không tham gia phiên
tòa.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng L xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 144/2023/TLST – DS ngày 18 tháng 5 năm
2023 về “*Tranh chấp hợp đồng góp hui*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
143/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H** – sinh năm: 1987 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Nghĩa, xã Tân Phú, huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà **Huỳnh Thị C** – sinh năm: 1965 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bờ S, xã Tân An L, huyện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 18/5/2023 và trong quá trình giải quyết, xét xử vụ
án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:*

Chị H có tham gia 04 dây hui trong danh sách hui tên H do bà Huỳnh Thị
C làm chủ thảo, cụ thể như sau:

*** Dây thứ nhất:** Hui tháng 1.000.000đồng, mở hui ngày 25/02/2021 măn
ngày 25/12/2022, có 22 phần, chị H tham gia 01 phần, chị H đóng được 18 lần
hui sống, trừ thảo hui 17.600.000đ và trừ 1.000.000đ tiền bà C chèn hui chết hốt
xong nhưng bà C chưa giao tiền qua hui sống ở dây hui mở ngày 06/7/2022 cho
chị H. Dây hui này bà C còn nợ lại chị H số tiền 16.600.000đ.

*** Dây thứ hai:** Hui tháng 1.000.000đồng, mở hui ngày 06/7/2022 măn
ngày 06/02/2024, có 21 phần, chị H tham gia 02 phần, chị H đóng được 10 lần
hui sống, đến ngày 06/12/2022 thì bà C tự ý ngừng khai hui. Dây hui này bà C
còn nợ lại chị H số tiền 3.240.000đ.

* **Dây thứ ba:** Hội tháng 1.000.000đồng, mở hội ngày 06/7/2022 măn ngày 06/02/2024, có 21 phần, chị H tham gia 02 phần, chị H đóng được 10 lần hội sống, đến ngày 06/12/2022 thì bà C tự ý ngừng khai hội. Dây hội này bà C còn nợ lại chị H số tiền 3.220.000đ.

* **Dây thứ tư:** Hội tháng 1.000.000đồng, mở hội ngày 06/7/2022 măn ngày 06/02/2024, có 21 phần, chị H tham gia 02 phần, chị H đóng được 10 lần hội sống, đến ngày 06/12/2022 thì bà C tự ý ngừng khai hội. Dây hội này bà C còn nợ lại chị H số tiền 3.200.000đ.

Các dây hội trên đã trừ tiền huê hồng của chủ thảo.

Tổng cộng 04 dây hội trên bà C còn nợ chị H số tiền 26.260.000đ.

Nay chị H yêu cầu bà Huỳnh Thị C phải trả cho chị H số tiền nợ hội là 26.260.000đ (hai mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), không yêu cầu trả lãi.

** Trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án bị đơn bà Huỳnh Thị C trình bày:*

Bà C thừa nhận bà có làm chủ thảo hội có chị Nguyễn Thị H (tên trong danh sách hội tên H) là hội viên tham gia 04 dây hội như chị H trình bày. Tuy nhiên vào ngày 06/12/2022, bà C ngưng khai hội là do tay em thiếu tiền nợ của bà C nhiều quá nên không đến để khai hội. Bà C thừa nhận còn thiếu nợ tiền hội của 04 dây hội như chị H trình bày với số tiền 26.260.000đ.

Nay chị H yêu cầu bà C phải trả số tiền nợ hội là 26.260.000đ (hai mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), không yêu cầu trả lãi thì bà C đồng ý, nhưng hiện tại bà C không có khả năng trả nợ cho chị H khi nào tay em trả nợ hội cho bà C sẽ trả dần cho chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng góp hội giữa chị với bà Huỳnh Thị C. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng L.

[2] Về nội dung vụ án: Hợp đồng góp hội giữa chị Nguyễn Thị H và bà Huỳnh Thị C được thiết lập dựa trên sự tự nguyện giữa đôi bên nên hợp đồng này phù hợp theo quy định của pháp luật.

Chị H yêu cầu bà C phải trả số tiền nợ hội 26.260.000đ, không yêu cầu trả lãi. Tại phiên tòa, bà C đồng ý trả cho chị H số tiền nợ hội là 26.260.000đ nên chấp nhận yêu cầu của chị H. Buộc bà C phải trả cho chị H số tiền nợ hội là 26.260.000đ.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà C phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.313.000đ.

Chị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

Buộc bà Huỳnh Thị C phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền nợ hui là 26.260.000đ (hai mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Huỳnh Thị C phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.313.000đ (một triệu ba trăm mười ba nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị H tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 682.000đ (sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰0009459, ngày 18/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng L.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do C đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Quốc Hiếu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Quốc Hiếu

Phạm Thị Lanh

